

Ngày 31/03/2025	3,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.3%	9.4%	0%

2024		
ROE	-44.8%	+/- YoY ▲ 55.5%

Q1/25			
DT thuần	0.07	QoQ ▼ 0.12 ▼ 63.6%	YoY ▼ 0.82 ▼ 92.2%
	tỷ VNĐ		

2024		
DT thuần	1.58	YoY ▼ 4.83 ▼ 75.4%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN gộp	0.00	QoQ ▼ 0.01 ▼ 69.6%	YoY ▼ 0.03 ▼ 89.9%
	tỷ VNĐ		

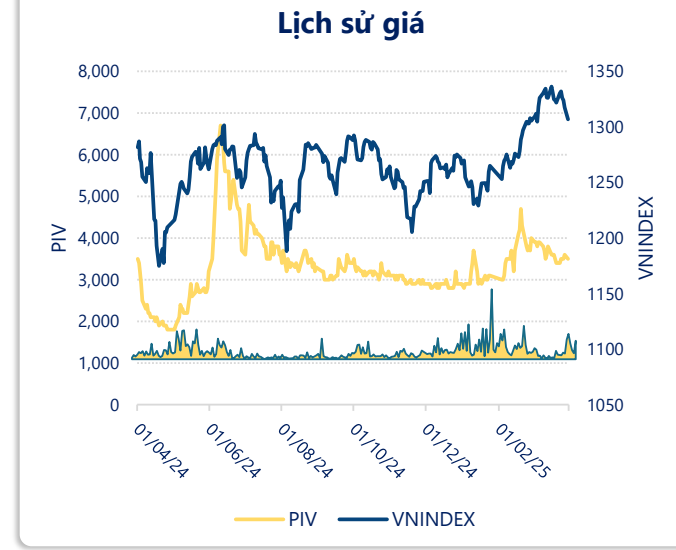
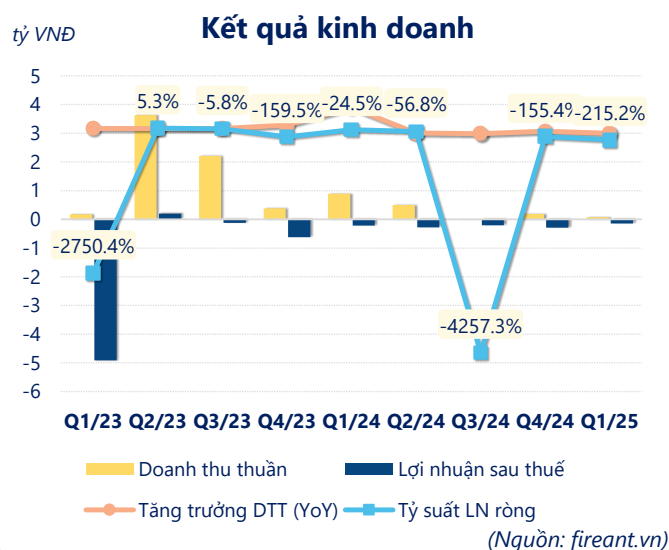
2024		
LN gộp	0.06	YoY ▼ 0.42 ▼ 88.5%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN thuần	-0.15	QoQ ▲ 0.14 ▲ 49.8%	YoY ▲ 0.06 ▲ 30.7%
	tỷ VNĐ		

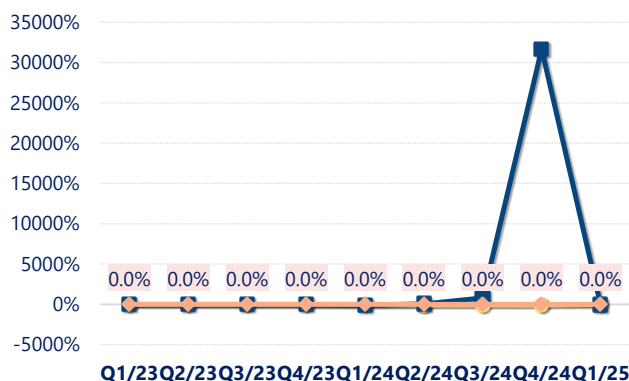
2024		
LN thuần	-0.98	YoY ▲ 3.19 ▲ 76.5%
	tỷ VNĐ	

Q1/25			
LN sau thuế	-0.15	QoQ ▲ 0.14 ▲ 48.7%	YoY ▲ 0.07 ▲ 32.4%
	tỷ VNĐ		

2024		
LN sau thuế	-1.01	YoY ▲ 4.56 ▲ 81.8%
	tỷ VNĐ	



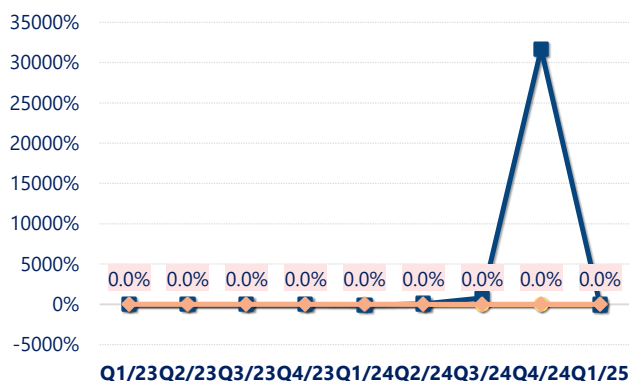
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

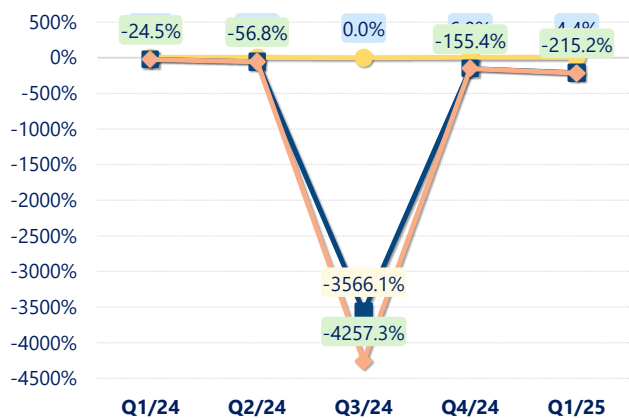
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

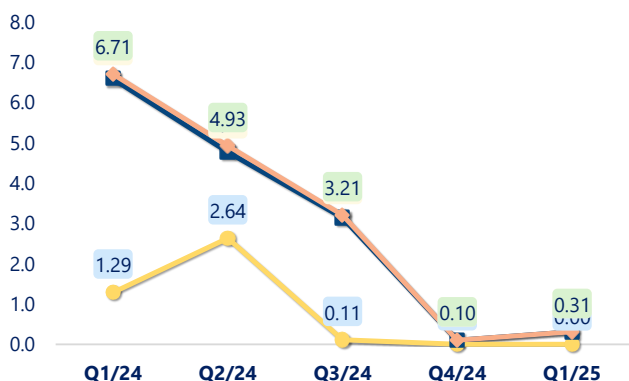
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

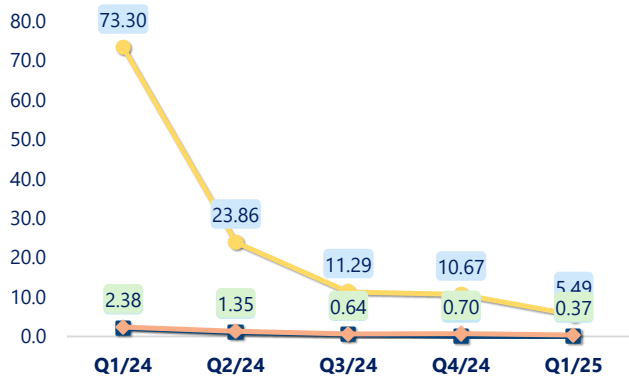
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

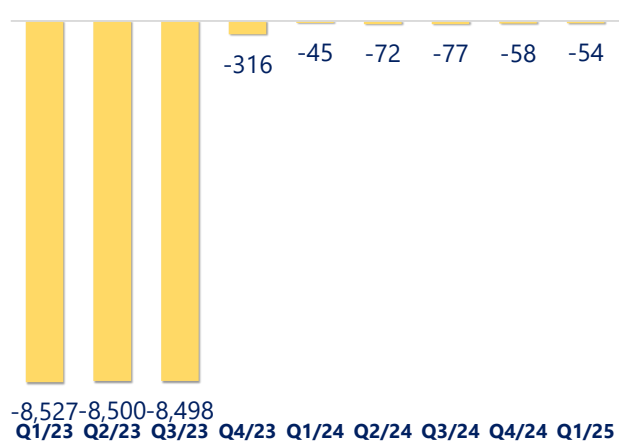
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



-8,527 -8,500 -8,498
 Q1/23 Q2/23 Q3/23 Q4/23 Q1/24 Q2/24 Q3/24 Q4/24 Q1/25

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.07	0.89	-92.2%	1.58	6.41	-75.4%
Giá vốn hàng bán	0.07	0.86	-92.3%	1.52	5.93	-74.3%
Lợi nhuận gộp	0.00	0.03	-89.9%	0.06	0.48	-88.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-55.9%
Chi phí TC	0	0.00		0	2.99	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.15	0.24	-38.1%	1.04	1.65	-37.3%
LN thuần từ HĐKD	-0.15	-0.21	30.7%	-0.98	-4.17	76.5%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.01	68.2%	-0.03	-1.40	97.7%
LN trước thuế	-0.15	-0.22	32.4%	-1.01	-5.57	81.8%
Lợi nhuận sau thuế	-0.15	-0.22	32.4%	-1.01	-5.57	81.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.15	-0.22	32.4%	-1.01	-5.57	81.8%

(Nguồn: fireant.vn)

